TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 140/2026/HS-ST
Ngày: 29/7/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - CẦN THƠ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*: Bà Hồ Mỹ Xuân
- *Các Hội thẩm nhân dân*:
1. Ông (bà) Nguyễn Thị Hồng Liên
2. Ông (bà) Nguyễn Ngọc Huệ
- *Thư ký phiên tòa*: Bà Nhâm Thị Thanh Trang – Thẩm tra viên của Tòa án nhân dân Khu vực 1 – Cần Thơ.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1-Cần Thơ tham gia phiên tòa*: Ông Bùi Hải Đạt – Kiểm sát viên Khu vực 1 – Cần Thơ.

Ngày 29 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân Khu vực 1 – Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 118/2026/TLST-HS ngày 25 tháng 6 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1358/2026/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2026, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Xuân Q**;- Giới tính: Nam;

- Sinh ngày 02 tháng 12 năm 1990;- Nơi sinh: Cần Thơ;

- ĐKTT: 18/9/18 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ. Chỗ ở: 108/43 C, phường C, thành phố Cần Thơ. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Sửa xe; Họ và tên cha: Nguyễn Xuân Q1,sinh năm: 1967; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Liên Đ,sinh năm: 1967; Có hai người em ruột sinh năm 1993; Bị cáo sống chung như vợ chồng với Nguyễn Thị Thùy T, sinh năm: 1987 và có 01 người con sinh năm: 2016.

- Tiền án: 02

+ Ngày 07/12/2017 bị Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều xử phạt 06 năm tù về tội: Bắt cóc nhằm chiếm đoạt tài sản (theo Bản án số 263/2017/HS-ST);

+ Ngày 20/12/2017 bị Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều xử phạt 03 năm tù về tội: Vận chuyển trái phép chất ma túy (theo Bản án số 271/2017/HSST);

Tổng hợp hình phạt là 09 năm tù, chấp hành xong án phạt tù ngày 29/4/2023, đến thời điểm phạm tội chưa được xóa án tích.

- Bị can bị tạm giữ ngày 02/02/2026, chuyển tạm giam ngày 05/02/2026. Hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam N - Trại tạm giam Số A, Công an thành phố C.

- Tiền sự: Không.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. **Châu Hoàng H**, sinh năm: 1984. Vắng mặt

2. **Châu Hoàng H1**, sinh năm: 1986. Vắng mặt

Cùng địa chỉ: 16/10 Khu vực C Sông H (nay là khu vực C), phường C, Thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 01/01/2025, anh Lê Nguyễn Tấn Q2 (chủ quán Ố) đi cùng Nguyễn Xuân Q từ bên ngoài về quán Ố tại số B đường C, phường C, thành phố Cần Thơ thì gặp Châu Hoàng H1, Châu Hoàng H, Lý Thị I và Lưu Hoàng T1 đang uống rượu bia tại quán. Khi thấy anh Q2 về, H1 xin được nợ tiền uống rượu bia và được anh Q2 đồng ý. Trong lúc nói chuyện, do H1 nói lớn tiếng nên xảy ra mâu thuẫn giữa H1, I và Nguyễn Xuân Q. Q dùng tay đánh vào mặt I nên H1, H và I cùng xông vào đánh Q bằng tay không. Qui bỏ chạy, nhóm H1 tiếp tục đuổi theo đến khu vực hẻm A Đ, phường C. Tại đây, Nguyễn Xuân Q cùng hai đối tượng chưa xác định được nhân thân, lai lịch sử dụng dao và tuýp sắt tấn công Châu Hoàng H1 và Châu Hoàng H gây thương tích. Sau khi bị đánh, H1, H và I bỏ chạy về quán Ố. Anh Q2 trình báo Công an phường C và đưa các bị hại đi cấp cứu.

Ngày 02/01/2025, Châu Hoàng H1 và Châu Hoàng H làm đơn yêu cầu giám định thương tích và yêu cầu khởi tố vụ án hình sự. Kết luận giám định tổn thương

cơ thể trên người sống số 65/KLTTCT-TTPYCT ngày 12/02/2025 của Trung tâm P kết luận đối với thương tích của Châu Hoàng H như sau: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 03% (Ba phần trăm); Cơ chế hình thành dấu vết trên cơ thể: Vết thương vùng đỉnh - chẩm, chấn thương vùng vai trái, ngực trái, cẳng tay phải phù hợp với cơ chế do vật tày gây nên (bút lục 32-33).

Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 28/KLTTCT-TTPYCT ngày 29/4/2025 của Trung tâm P kết luận đối với thương tích của Châu Hoàng H1 như sau: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 25% (Hai mươi lăm phần trăm); Cơ chế hình thành dấu vết trên cơ thể: Các vết thương kéo dài từ mặt mu ngón I bàn tay phải đến mặt sau cổ tay phải, mặt sau trong 1/3 giữa cẳng tay và mặt sau 1/3 dưới cẳng tay trái phù hợp với cơ chế do vật sắc gây nên; vết thương vùng thái dương - đỉnh phải phù hợp với cơ chế do vật tày gây ra (bút lục 34-35).

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Xuân Q khai nhận sau khi bị nhóm H1 đuổi đánh đã về nhà lấy một con dao kim loại dài khoảng 40 cm rồi cùng hai người bạn tên Lu B và T2 quay lại hiện trường. Qui trực tiếp dùng dao chém Châu Hoàng H1 gây thương tích. Đối với các đối tượng tên Lu B và T2 là những người cùng tham gia thực hiện hành vi với Nguyễn Xuân Q trong vụ việc, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các tình tiết và chứng cứ nêu trên,

Tại bản cáo trạng số 63/CT-VKSNK ngày 24/6/2026, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 – Cần Thơ đã truy tố bị cáo Nguyễn Xuân Q về tội "*Cố ý gây thương tích*" theo quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi của bị cáo đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để tạo điều kiện cho bị cáo sớm trở về gia đình.

Người thân của người bị hại bà Lý Thị I có mặt tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử tách yêu cầu bồi thường thiệt hại dân sự của người bị hại Châu Hoàng H với bị cáo Nguyễn Xuân Q thành vụ kiện dân sự khác. Vì người bị hại Châu Hàng H2 đang chấp hành án và người nhà không thể cung cấp hóa đơn chứng từ chứng minh số tiền thiệt hại để yêu cầu bồi thường.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 – Cần Thơ phát biểu quan điểm: Bị cáo Nguyễn Xuân Q là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, vì mâu thuẫn cá nhân trong lúc tính tiền nhậu mà đã sử dụng hung khí nguy hiểm tấn công gây thương tích cho 02 người với tỷ lệ tổn thương cơ thể lần lượt là 25% và 03%. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người bị hại được pháp luật bảo về. Tuy nhiên, người bị hại cũng có phần lỗi và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải việc đã làm, đã tác động với gia đình để bồi thường thiệt hại cho người bị hại H1 và người bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo nên xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

Đề nghị áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân Q mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/02/2026

Đồng thời, Kiểm sát viên đề nghị xử lý vật chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Hội đồng xét xử nhận định:

Lời khai của bị cáo Nguyễn Xuân Q tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của các bị hại, người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 01/01/2025, do mâu thuẫn trong việc tính tiền nhậu với Châu Hoàng H1, Châu Hoàng H và Lý Thị I tại quán Ố, khi bị cáo bỏ về nhà bị H1, H và I đuổi theo sao cho nên bị cáo Nguyễn Xuân Q về đến nhà lấy một con dao kim loại tự chế dài khoảng 40cm quay gặp H1 và H đã dùng dao

trực tiếp gây thương tích Châu Hoàng H1 và Châu Hoàng H.

Hậu quả theo Kết luận giám định pháp y: Châu Hoàng H1 bị tổn thương cơ thể là 25% với các vết thương vùng thái dương-đỉnh phải, vết thương kéo dài từ ngón I bàn tay phải đến mặt sau cổ tay phải, cẳng tay trái; Châu Hoàng H bị tổn thương cơ thể là 03% với các vết thương vùng đỉnh-chẩm, chấn thương vùng vai trái, ngực trái, cẳng tay phải.

Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người bị hại, thể hiện tính chất côn đồ và bị cáo sử dụng hung khí nguy hiểm khi giải quyết mâu thuẫn. Do đó, bị cáo đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ; đúng người, đúng tội.

[3] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

+ Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Xuân Q đã có 02 tiền án về tội "Cố ý gây thương tích" (năm 2008) và tội "Bắt cóc nhằm chiếm đoạt tài sản", "Vận chuyển trái phép chất ma túy" (năm 2017). Bị cáo chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nghiêm trọng nên thuộc trường hợp "Tái phạm nguy hiểm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

+ Về tình tiết giảm nhẹ, Hội đồng xét xử xét thấy cũng cần xem xét tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như sau: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện tác động người thân để bồi thường cho bị hại Châu Hoàng H số tiền 8.000.000 đồng khắc phục hậu quả; bị hại Châu Hoàng H có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Theo tình tiết vụ án thì người bị hại cũng có lỗ nên Hội đồng xét xử thống nhất đề nghị của Viện kiểm sát, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

+ Về nhân thân: bị cáo Nguyễn Xuân Q là người có nhân thân xấu. Bị cáo từng nhiều lần bị xử phạt hành chính và đã có tiền án về tội “Cố ý gây thương tích” vào năm 2008. Đặc biệt, bị cáo có 02 tiền án, bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nghiêm trọng khi chưa được xóa án tích. Điều này thể hiện ý thức coi thường pháp luật, bản tính hung hăng và khó cải tạo. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét có mức án Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là chưa tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng cần có hình phạt nghiêm khắc, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ dài, để cải tạo,

giáo dục cho bị cáo biết chấp hành đúng quy định pháp luật và có tác dụng phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với 03 đĩa DVD chứa dữ liệu video ghi lại diễn biến vụ việc cần tiếp tục lưu hồ sơ vụ án.

[5] Về dân sự: Bị cáo Nguyễn Xuân Q đã bồi thường xong số tiền 8.000.000 đồng cho bị hại Châu Hoàng H. Bị hại H đã rút yêu cầu khởi tố và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Trong quá trình giải quyết vụ án, người bị hại Châu Hoàng H1 yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại số tiền là 100.000.000 đồng là tiền điều trị và chi phí tổn thất tinh thần. Nhưng người bị hại chưa cung cấp hóa đơn chứng từ và cho rằng người nhà đang giữ các chứng từ chứng minh. Chứng cứ trong hồ sơ thể hiện là hồ sơ bệnh án bị hại nhận viện và ra viện tổng chi phí điều trị số tiền là 16.305.392.024 đồng nhưng khi ra viện H1 còn nợ viện phí.

Tòa án đã tống đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử và giấy triệu tập cho người nhà các bị hại (mẹ bị hại Phạm Kim T3) nhưng các bị hại vắng mặt. Tại phiên tòa, chị Lý Thị I khai rằng gia đình không cung cấp tài liệu chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu bồi thường thiệt hại nên đề nghị tách yêu cầu bồi thường thiệt hại của bị hại Châu Hoàng H1 ra giải quyết thành vụ kiện dân sự khác khi có yêu cầu.

Do đó, Hội đồng xét xử thống nhất đề nghị của Viện kiểm sát về tách yêu cầu bồi thường thiệt hại ra giải quyết thành vụ kiện dân sự khác khi người bị hại Châu Hoàng H1 có yêu cầu.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng theo quy định Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Xuân Q *phạm tội "Cố ý gây thương tích".*

- Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm b khoản 2 điều 53, Điều 38 của Bộ Luật hình sự năm 2015; Điều 106, Điều 107, Điều 135, Điều 136, Điều 299, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Xuân Q, mức án 03 (ba) năm tù.

Thời hạn phạt tù tính từ ngày 02 tháng 02 năm 2026.

- Xử lý vật chứng: Đối với 03 đĩa DVD chứa dữ liệu video ghi lại diễn biến vụ việc cần tiếp tục lưu hồ sơ vụ án.

- Trách nhiệm dân sự: Bị hại Châu Hoàng H không yêu cầu bồi thường nên không xem xét. Tách yêu cầu bồi thường thiệt hại bị hại Châu Hoàng H1 giải quyết thành vụ kiện dân sự khác khi có yêu cầu.

- Về án phí hình sự: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- TAND Tp. Cần Thơ;
- VKS ND Tp. Cần Thơ;
- P.hồ sơ, nghiệp vụ CA TPCT;
- Sở tư pháp TPCT;
- VKSND Khu vực 1-Cần Thơ;
- Phòng THA dân sự Khu vực 1-Cần Thơ;
- Cơ quan CSĐT có thẩm quyền;
- Cơ quan THAHS có thẩm quyền ;
- Lưu HS (2).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hồ Mỹ Xuân

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định./.

Các Hội thẩm nhân dân	**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**
....	**Hồ Mỹ Xuân**